

Bản án số: 88/2024/HS-ST

Ngày: 09 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐL - TỈNH LĐ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Văn Mạc Vũ

+ Bà Nguyễn Thị Loan

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị H - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL - tỉnh LĐ tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 95/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2024/QĐXXST - HS ngày 23/3/2024 đối với bị cáo:

1. **Họ và tên:** **Đặng Văn Th** (tên gọi khác: Tô), sinh năm: 2000, tại: LĐ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Tổ 1, thôn LQ, xã XTh, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Làm Nông; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông: con ông: Đặng Văn Vương, sinh năm: 1975 và bà: Dương Thị Kim Ch, sinh năm: 1976; vợ: Nguyễn Thu Th, sinh năm: 2003; có 02 con, lớn nhất sinh năm: 2018, nhỏ nhất sinh năm: 2019; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 18/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

2. **Họ và tên:** **Nguyễn Thanh S** (tên gọi khác: Pho), sinh năm: 2002, tại: LĐ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Tổ 3, thôn XTh, xã XTh, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Đạo Cao Đài; con ông: Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1967 và bà: Đỗ Thị Thanh H, sinh năm: 1972; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 18/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

- **Người chứng kiến:**

1. Ông Lương V, sinh năm: 1964; địa chỉ: Tổ 7, Thôn XTh, xã XTh, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ.

2. Ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm: 1957; địa chỉ: Số 02 Lâm Văn Thạnh, Phường M, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ.

(Các bị cáo đều có mặt, những người chứng kiến ông Ph có mặt, ông V vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn Th và Nguyễn Thanh S là người sử dụng ma túy đá, có quan hệ bạn bè với nhau ngoài xã hội. Vào khoảng 10 giờ ngày 18/12/2023, S một mình đi bộ đến nhà Th tại Tổ 1, thôn LQ, xã XTh, thành phố ĐL, tỉnh LD chơi. Do có nhu cầu sử dụng ma túy đá và biết được Th có quen biết với bạn bè ngoài xã hội có bán ma túy nên S đã nhờ Th mua giúp 400.000 đồng (bốn trăm ngàn đồng) ma túy đá, Th đồng ý thì S đưa 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) cho Th. Lúc này, Th liên hệ với một người tên Tr (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) ma túy đá, còn lại 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng) là tiền lời của Th sau khi mua ma túy, Tr đồng ý và hẹn giao dịch tại đường Phạm Ngọc Thạch, thành phố ĐL (sau lưng Bệnh viện đa khoa tỉnh LD). Sau đó, Th một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Sirius màu trắng, biển kiểm soát 49B1-695.7 đến gặp Tr. Như đã thỏa thuận, Th lấy 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng) đưa cho Tr thì Tr đưa cho Th 01 gói nylon chứa ma túy đá, Th nhận ma túy, cất giữ trong người rồi mang về nhà gặp S đang ngồi đợi ở phòng khách. Tại đây, Th đưa cho S gói ma túy đá rồi xin S cho một ít để sử dụng. S đồng ý nên Th vào phòng ngủ lấy bình, nỏ để ra bàn, S tự lấy kéo cắt đồ một ít ma túy đá vào nỏ thủy tinh cho Th để Th sử dụng, số ma túy đá còn lại S hàn kín trong gói nylon rồi cất gói ma túy vào gói thuốc lá hiệu Seven và cất giữ trong người. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, S mượn xe mô tô biển kiểm soát 49B1-695.7 của Th đi gặp bạn để đòi nợ, khi đến trước số nhà 14 Lâm Văn Thanh, Phường M, Thành phố ĐL thì bị Công an Phường M, Thành phố ĐL dừng xe kiểm tra hành chính. Do sợ bị phát hiện nên S lấy gói thuốc Seven có ma túy thả xuống mặt đường ngay chỗ đứng, nhưng bị Công an phát hiện, bắt giữ, tạm giữ, niêm phong tang vật nghi là ma túy theo quy định. Đối với Đặng Văn Th, sau khi được S cho ma túy, Th đã cất giữ và sử dụng một mình, còn một ít ma túy trong nỏ thủy tinh, Th cất cùng chai nhựa, ống hút trên kết sắt trong phòng ngủ. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi Cơ quan Công an đến kiểm tra hành chính thì Th lấy bình, nỏ thủy tinh còn ma túy cất giấu trong nhà vệ sinh và bị Công an phát hiện, bắt giữ, niêm phong tang vật theo quy định. Quá trình điều tra, Nguyễn Thanh S và Đặng Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nêu trên (BL: 56-64, 118-119, 125-133, 139-149).

** Đồ vật, tài liệu tạm giữ của Đặng Văn Th:*

- 01 ống thủy tinh được uốn cong, có bầu tròn hở, trong bầu tròn có chất màu trắng đục nghi là ma túy.
- 01 chai nhựa có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa.
- 01 quẹt ga tự chế màu xanh.

- 01 kéo bằng kim loại.

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh, không gắn sim, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng.

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu xanh, có hình quả táo khuyết ở mặt lưng, bên trong không gắn sim, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh, gắn sim số 0829.076.91, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

** Đồ vật, tài liệu tạm giữ của Nguyễn Thanh S:*

- 01 bao thuốc lá màu xanh hiệu Seven Diamonds, bên trong chứa 01 gói nylon được hàn kín hai đầu, bên trong gói nylon chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu tím, màn hình cảm ứng, bên trong có gắn sim số 0333.891.74, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu trắng, biển số 49B1-695.70.

** Tạm giữ khi khám xét tại nhà Nguyễn Thanh S:* 01 ống thủy tinh được uốn cong có bầu tròn hở, trong bầu tròn không chứa gì.

Tại kết luận giám định số 1591/KL-KTHS ngày 21/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LD về việc giám định chất nghi là ma túy thu giữ của Nguyễn Thanh S kết luận:

Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1415g (*không thấy một bốn một năm gam*), loại Methamphetamine (BL: 76).

Tại kết luận giám định số 1592/KL-KTHS ngày 21/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LD, về việc giám định chất nghi là ma túy thu giữ của Đặng Văn Th kết luận:

Mẫu chất màu trắng đựng trong bầu tròn được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1120g (*không thấy một một hai không gam*), loại Methamphetamine (BL: 72).

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 115/CT-VKS ngày 15/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố DL đã truy tố bị cáo Đặng Văn Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Truy tố Nguyễn Thanh S về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn Th khai nhận, vào sáng ngày 18/12/2023, Nguyễn Thanh S có đưa cho Th số tiền 400.000 đồng để mua ma túy đá giúp S nhưng Th chỉ mua 300.000 đồng ma túy đá và lấy 100.000 đồng lợi nhuận và không cho S biết. Sau khi giao ma túy cho S thì có xin S một ít ma túy để sử

dụng, sau khi sử dụng còn một ít ma túy trong nỏ Th cất giữ lại để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác, bị cáo không thắc mắc khiếu nại gì đối với cáo trạng truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

+ Bị cáo Nguyễn Thanh S khai nhận, vào sáng ngày 18/12/2023, S có nhờ Th mua 400.000 đồng ma túy. Sau khi Th giao ma túy cho S thì Th có xin một ít để sử dụng; S có thực hiện hành vi tự lấy kéo cắt đồ một ít ma túy đá vào nỏ thủy tinh của Th cho Th sử dụng, số ma túy đá còn lại S hàn kín trong gói nylon rồi cất gói ma túy vào gói thuốc lá hiệu Seven và cất giữ trong người. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi đến trước số nhà 14 Lâm Văn Thanh, Phường M, Thành phố ĐL, S bị Công an Phường M, Thành phố ĐL dừng xe kiểm tra hành chính, phát hiện, bắt giữ, niêm phong tang vật như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác, bị cáo không thắc mắc khiếu nại gì đối với cáo trạng truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Đặng Văn Th về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và các Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Th từ 24 (*hai mươi bốn*) đến 30 (*ba mươi*) tháng tù và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và các Điều 38; 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Th từ 15 (*mười lăm*) đến 18 (*mười tám*) tháng tù. Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo Th phải chấp hành chung cho cả hai tội từ 39 (*ba mươi chín*) đến 42 (*bốn mươi hai*) tháng tù. Đồng thời, giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Thanh S về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo S từ 24 (*hai mươi bốn*) đến 30 (*ba mươi*) tháng tù. Và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và các Điều 38; 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo S từ 15 (*mười lăm*) đến 18 (*mười tám*) tháng tù. Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo S phải chấp hành chung cho cả hai tội từ 39 (*ba mươi chín*) đến 42 (*bốn mươi hai*) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và các dụng cụ sử dụng trái pháp chất ma túy không còn giá trị sử dụng. Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh, gắn sim số 0829.076.91 và 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu trắng, biển số 49B1-695.7 tạm giữ của bị cáo Th. Trả cho bị cáo Th 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh, không gắn sim, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng và 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu xanh, có hình quả táo khuyết ở mặt lưng, bên trong không gắn sim, đã qua sử dụng. Trả cho bị cáo S 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu tím, màn hình cảm ứng, bên trong có gắn sim số 0333.891.74, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố ĐL, tỉnh LĐ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo Đặng Văn Th và Nguyễn Thanh S:* Khoảng 10 giờ ngày 18/12/2023, Nguyễn Thanh S nhờ Đặng Văn Th mua giúp 400.000 đồng tiền ma túy đá thì Th đồng ý. Sau khi nhận tiền của S, Th liên lạc và đến đường Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, thành phố ĐL, tỉnh LĐ, để mua 01 gói ma túy của một người tên “Tr” (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 300.000 đồng, Th giữ lại 100.000 đồng là tiền lời để tiêu xài cá nhân. Sau khi mua được ma túy, Th đem về cho Nguyễn Thanh S tại nhà của Th ở địa chỉ Tổ 1, thôn LQ, xã XTh, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ. Sau khi đưa ma túy cho S thì Th xin và được S tự lấy kéo cắt đồ một ít ma túy đá vào nỏ thủy tinh cho Th để Th sử dụng. Số ma túy đá còn lại S hàn kín trong gói nylon rồi cắt gói ma túy vào gói thuốc lá hiệu Seven và cất giữ trong người. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, S mượn xe mô tô biển kiểm soát 49B1-695.7 của Th đi gặp bạn để đòi nợ, khi đến trước số nhà 14 Lâm Văn Thạnh, Phường M, Thành phố ĐL thì bị Công an Phường M, Thành phố ĐL dừng xe kiểm tra hành chính. Do sợ bị phát hiện nên S lấy gói thuốc Seven có ma túy thả xuống mặt đường ngay chỗ đứng, nhưng bị Công an phát hiện, bắt giữ, tạm giữ, niêm phong tang vật theo quy định.

Tại kết luận giám định số 1591/KL-KTHS ngày 21/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LĐ kết luận: 01 (một) gói ma túy thu giữ của Nguyễn Thanh S có khối lượng 0,1415g (*không thấy một bốn một năm gam*), loại Methamphetamine.

Đối với Đặng Văn Th, sau khi được S cho ma túy, Th đã cất giữ và sử dụng một mình, còn một ít ma túy trong nỏ thủy tinh, Th cất cùng chai nhựa, ống hút trên kết sắt trong phòng ngủ. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi Cơ quan Công an đến kiểm tra hành chính thì Th lấy bình, nỏ thủy tinh còn ma túy cất giấu trong nhà vệ sinh và bị Công an phát hiện, bắt giữ, niêm phong tang vật theo quy định.

Tại kết luận giám định số 1592/KL-KTHS ngày 21/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LĐ, xác định 01 gói ma túy thu giữ của Đặng Văn Th có khối lượng 0,1120g (*không thấy một một hai không gam*), loại Methamphetamine.

[3] Xét thấy, các bị cáo Đặng Văn Th và Nguyễn Thanh S đều là người đã trưởng thành; có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và là đối tượng sử dụng ma túy. Bản thân các bị cáo biết rõ việc mua bán, tàng trữ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng là đối tượng sử dụng ma túy và để có ma túy sử dụng các bị cáo vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu

cá nhân. Hành vi của Đặng Văn Th và Nguyễn Văn S không chỉ vi phạm pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà còn là một trong những nguyên nhân góp phần gây ra những tệ nạn xã hội khác. Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa; lời khai của các bị cáo, của người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Đặng Văn Th đã phạm về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh S về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng số 115/CT-VKSĐL-LĐ ngày 15/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, quá trình thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo không bàn bạc, phân công cụ thể. Xét vai trò, hành vi của từng bị cáo thì thấy, bị cáo Đặng Văn Th là người mua ma túy cho Nguyễn Thanh S để lấy tiền công; sau khi giao ma túy cho S thì xin và được S cho bỏ ma túy vào nỏ sử dụng ma túy của Th, Th đã sử dụng và cất lượng ma túy còn lại trong nỏ để tiếp tục sử dụng. Còn Nguyễn Thanh S là người đưa tiền cho Th mua ma túy giúp; là người trực tiếp cung cấp và bỏ ma túy vào nỏ cho Th sử dụng và cất giữ số ma túy còn lại để sử dụng. Tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo như nhau nên phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng đối với từng hành vi do các bị cáo đã thực hiện.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo.

[6] Trong vụ án này có đối tượng tên Tr, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an TP ĐL tiếp tục xác minh và xử lý theo quy định pháp luật.

[7] Quá trình điều tra xác định Đặng Văn Th và vợ là Nguyễn Thu Th, sinh ngày 12/6/2003 có con chung là cháu Đặng Nguyễn Bảo Hân, sinh ngày 19/4/2018. Căn cứ tài liệu, chứng cứ thu thập được xác định thời điểm Th và Th quan hệ tình dục thì Th trên 13 tuổi nhưng chưa đủ 16 tuổi, còn Th chưa đủ 18 tuổi. Do đó, hành vi của Đặng Văn Th chưa đủ yếu tố cấu thành tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”, quy định tại Điều 145 Bộ luật Hình sự.

[8] *Về xử lý vật chứng:* Cơ quan điều tra thu giữ của Đặng Văn Th 01 ống thủy tinh được uốn cong, có bầu tròn hở, trong bầu tròn có chất màu trắng đục là ma túy; 01 chai nhựa có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa; 01 quạt ga tự chế màu xanh; 01 kéo bằng kim loại. Thu giữ của Nguyễn Thanh S 01 bao thuốc lá màu xanh hiệu Seven Diamonds, bên trong chứa 01 gói nylon được hàn kín hai đầu, bên trong gói nylon chứa ma túy và 01 ống thủy tinh được uốn cong có bầu tròn hở, trong bầu tròn không chứa gì. Xét thấy, các vật chứng này đều là chất cấm

lưu hành và là dụng cụ dùng để sử dụng ma túy, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh, gắn sim số 0829.076.91, đã qua sử dụng và 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu trắng, biển số 49B1-695.70, là pH tiện bị cáo Th sử dụng để thực hiện hành vi phạm mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu bán sung Ngân sách Nhà nước. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh, không gắn sim, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu xanh, có hình quả táo khuyết ở mặt lưng, bên trong không gắn sim, đã qua sử dụng tạm giữ của bị cáo Th và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu tím, màn hình cảm ứng, bên trong có gắn sim số 0333.891.74, đã qua sử dụng, tạm giữ của bị cáo S, xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án và thi hành án nên trả lại cho các bị cáo là phù hợp.

[9] *Về biện pháp tư pháp*: Truy thu số tiền 100.000 đồng thu lợi bất chính của bị cáo Th để sung Ngân sách Nhà nước.

[10] *Về án phí*: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Th phạm về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh S về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn Th 02 (*hai*) năm 03 (*ba*) tháng tù.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và các Điều 38, 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn Th 01 (*một*) năm 03 (*ba*) tháng tù.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Đặng Văn Th phải chấp hành chung cho cả hai tội là 03 (*ba*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam 18/12/2023.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 và các Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S 02 (*hai*) năm tù.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và các Điều 38, 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S 01 (*một*) năm 06 (*sáu*) tháng tù.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Thanh S phải chấp hành chung cho cả hai tội là 03 (*ba*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam 18/12/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

2.1. *Tịch thu tiêu hủy tang vật gồm:*

- 01 (một) phong bì được niêm phong có chữ ký ghi họ tên “Phạm Thị D” “Đặng Trần Th Ng”, “Trần Hải D” và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh LD đựng 01 ống thủy tinh được uổngg cong, một đầu có bầu tròn hỏ. Bên ngoài có ghi dòng chữ 1592/2023-PC09.

- 01 (một) phong bì được niêm phong có chữ ký ghi họ tên “Phạm Thị D” “Đặng Trần Th Ng”, “Trần Hải D” và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật Công an tỉnh LD đựng 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Seven Diamond. Bên ngoài có ghi dòng chữ 1592/2023-PC09.

- 01 (một) chai nhựa có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn 01 (một) ống hút nhựa; 01 (một) quẹt ga tự chế màu xanh; 01 (một) kéo bằng kim loại (đã được niêm phong).

- 01 (một) ống thủy tinh được uổngg cong có bầu tròn hỏ (đã được niêm phong)

2.2. Tịch thu bán sung Ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu trắng, biển số 49B1-695.70.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh, gắn sim số 0829.076.91, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

2.3. Trả cho bị cáo Th 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng màu xanh, có hình quả táo khuyết ở mặt lưng, bên trong không gắn sim, đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh, không gắn sim, đã qua sử dụng (không kiểm tra chất lượng).

2.4. Trả cho bị cáo S 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu tím, màn hình cảm ứng, bên trong có gắn sim số 0333.891.74, đã qua sử dụng, (không kiểm tra chất lượng).

(Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 15/3/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố DL và Ch cục Thi hành án dân sự thành phố DL).

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Đặng Văn Th phải nộp lại số tiền 100.000đ (một trăm ngàn đồng) thu lợi bất chính để sung Ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc Đặng Văn Th và Nguyễn Thanh S mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LD (02);
- Sở Tư pháp tỉnh LD;
- VKSND tp. DL;
- Công an tp. DL;
- Ch cục THADS tp. DL;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Huyền

- Lưu hồ sơ vụ án.

